

Số: /2026/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 91/TTr-STC ngày 11 tháng 3 năm 2026 về việc quy định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị và diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng; trên cơ sở ý kiến thống nhất của thành viên UBND thành phố (Công văn số 2525/VP-KT ngày 27/3/2026 và Công văn số 3862/VP-KT ngày 04/5/2026);*

*Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng.*

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quyết định này quy định việc phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, gồm:

a) Diện tích chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 7, điểm đ khoản 2 Điều 11 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP.

b) Diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP.

2. Những nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).
2. Ủy ban nhân dân cấp xã.
3. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định, quyết định và áp dụng tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng và diện tích công trình sự nghiệp.

### **Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 1 Quyết định này**

Cơ quan chuyên môn và tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư), Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

### **Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 1 Quyết định này**

1. Diện tích công trình sự nghiệp trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo
  - a) Sở Y tế quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp trong lĩnh vực y tế đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP.
  - b) Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP.
  - c) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư); Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo tại đơn vị mình và đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP.

2. Diện tích công trình sự nghiệp khác ngoài diện tích công trình sự nghiệp quy định tại khoản 1 Điều này

Căn cứ quy định về chức năng, nhiệm vụ, hoạt động đặc thù của đơn vị và các quy định khác có liên quan, cơ quan chuyên môn và tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư), Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự

ng nghiệp khác (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) của đơn vị mình và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày      tháng      năm 2026; Quyết định này thay thế các Quyết định sau:

a) Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của UBND thành phố Đà Nẵng (cũ) quy định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng nhà làm việc thuộc trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức; nhà làm việc thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng;

b) Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam (cũ) quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của cơ quan, tổ chức; phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức đối với tài sản công không được quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 26 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam;

c) Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam (cũ) sửa đổi một số điều của Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của cơ quan, tổ chức; phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức đối với tài sản công không được quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 26 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

### **Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp**

Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP.

### **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức có trách nhiệm quyết định bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với tính chất công việc, phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình; tổ chức kiểm tra, giám sát việc tuân thủ tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và việc thực hiện quy định tại Quyết định này, Nghị định số 155/2025/NĐ-CP; định kỳ hằng năm báo cáo, đánh giá việc ban hành và áp dụng quyết định tiêu chuẩn, định mức thuộc thẩm quyền quyết định gửi về Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 01. Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện có hành vi vi phạm tiêu chuẩn, định mức

sử dụng tài sản công, cơ quan, tổ chức, đơn vị phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo quy định của pháp luật. Tiêu chuẩn, định mức này được sử dụng làm căn cứ để các cơ quan, tổ chức, đơn vị lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, đầu tư xây dựng, mua sắm, thuê tài sản, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm tự kiểm tra việc tuân thủ tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công. Việc kiểm tra tuân thủ tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được thực hiện trong toàn bộ quy trình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, xử lý tài sản công.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính; Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn và tổ chức hành chính khác thuộc UBND các cấp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng;
- Thường trực HĐND thành phố; các ban HĐND thành phố Đà Nẵng;
- Chủ tịch, các PCT thành phố Đà Nẵng;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Đà Nẵng;
- UBMTTQ thành phố các cấp;
- Các đoàn thể - chính trị xã hội thành phố;
- Sở, Ban, ngành;
- HĐND, UBND các phường, xã, đặc khu;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII;
- Cổng Thông tin điện tử TPĐN;
- Công báo thành phố;
- Báo và Phát thanh Truyền hình Đà Nẵng;
- Lưu: VT, STC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Kỳ Minh**